

Số: **15/2021/NQ-HĐND**

Bình Định, ngày 27 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội
đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Xét Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội đối với
đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo thẩm tra số
18/BC-VHXH ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội đối với
đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định như sau:

1. Mức chuẩn trợ giúp xã hội: 360.000 đồng/tháng.
2. Mức trợ giúp xã hội: Thực hiện theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày
15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với
đối tượng bảo trợ xã hội.
3. Hỗ trợ tiền ăn các ngày lễ, tết trong năm cho đối tượng nuôi dưỡng tại cơ
sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội như sau:
 - a. Nâng mức hỗ trợ từ 67.500 đồng/người/ngày lên 90.000 đồng/người/ngày.
 - b. Hỗ trợ thêm tiền ăn các ngày lễ, tết trong năm cho đối tượng nuôi dưỡng
tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; mức hỗ trợ là 90.000 đồng/người/ngày và số
ngày hỗ trợ là 11 ngày lễ, tết trong năm theo quy định cho các đối tượng được trợ
cấp thường xuyên có mặt thực tế tại các cơ sở trợ giúp xã hội thuộc Sở Lao động -

Thương binh và Xã hội. Riêng trẻ em dưới 16 tuổi được hỗ trợ 13 ngày (thêm 01 ngày Tết trung thu và 01 ngày Quốc tế thiếu nhi).

4. Thời gian thực hiện chế độ, chính sách: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 37 và khoản 1 Điều 38 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

5. Nguồn kinh phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 27 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 8 năm 2021.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính; Bộ LĐ-TB&XH;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo), TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị;
- Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu VT, hồ sơ kỳ họp.



Hồ Quốc Dũng